

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 02 – 7 – 2020

V/v “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con
chung khi ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Quốc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Kim Tiến

Ông Nguyễn Hồng Tuấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Kiều Thị Tùng Khương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Long An.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh LA xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 465/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020 về “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2020/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thanh T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp 4, xã HT, huyện ĐH, tỉnh LA.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Kim Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 238C, khu vực 3, thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh LA.

Tạm trú: Ấp 4, xã HT, huyện ĐH, tỉnh LA.

(Chị T có mặt, anh Th vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/5/2020, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Huỳnh Thanh T trình bày: Chị và anh Nguyễn Kim Th là vợ chồng cưới nhau từ năm 2014, đến ngày 14/8/2014 có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân thị trấn ĐH cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2018 vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm

sống, cãi vã, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Chị và anh Th đã ly thân từ tháng 12/2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn, nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Kim Th.

Về nuôi con chung: Trong quá trình chung sống, chị và anh Th có 01 con chung tên Nguyễn Huỳnh Trọng Nghĩa, sinh ngày 12/7/2015. Thời điểm nộp đơn khởi kiện đến trước khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử thì con chung do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Theo đơn khởi kiện, chị có yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nhưng đến ngày 01/7/2020 thì giữa chị và anh Th đã tự thỏa thuận với nhau về việc nuôi con chung. Chị T giao con chung cho anh Th nuôi, chị T không cấp dưỡng nuôi con và việc thỏa thuận này được anh Th đồng ý. Hiện tại, con chung là cháu Nghĩa đang sống với anh Th.

Về chia tài sản: Chị T xác định chị và anh Th không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị T xác định chị và anh Th không có nợ ai.

Bị đơn anh Nguyễn Kim Th được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án thể hiện việc chị Tiên yêu cầu được ly hôn với anh Th, nhưng anh Th vẫn vắng mặt không có văn bản ý kiến trình bày đối với các yêu cầu khởi kiện của chị T.

Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn có mặt vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Huỳnh Thanh T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Kim Th. Anh Th hiện đang cư trú tại xã HT, huyện ĐH, tỉnh LA. Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; thẩm quyền giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh LA theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn là chị Huỳnh Thanh T có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án được đưa ra xét xử theo thủ tục chung.

[3] Bị đơn là anh Nguyễn Kim Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Huỳnh Thanh T:

[4.1] Về hôn nhân: Xét thấy, chị Huỳnh Thanh T và anh Nguyễn Kim Th tự nguyện sống chung và đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 79/2014 đăng ký ngày 14/8/2014 do Ủy ban nhân dân thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh LA cấp, nên xác định hôn nhân giữa chị T và anh Th là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét thấy, quá trình chung sống giữa chị T và anh Th đã phát sinh mâu thuẫn với những nguyên nhân do chị T trình bày. Anh Th đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án thể hiện việc chị T yêu cầu được ly hôn với anh Th tại Tòa án, nhưng anh Th vẫn không có ý kiến, luôn vắng mặt, không thể hiện ý chí muốn đoàn tụ, hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn tình cảm giữa chị T và anh Th là có thật, quan hệ hôn nhân của hai bên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, việc chị T cương quyết ly hôn với anh Th là có cơ sở, nên chấp nhận cho chị Huỳnh Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Kim Th là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4.2] Về nuôi con chung: Theo quy định tại các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: "...Vợ, chồng được quyền thỏa thuận người trực tiếp nuôi con...; Nếu con từ 07 (bảy) tuổi trở lên thì xem xét nguyện vọng của con...". Tại thời điểm xét xử, con chung tên là Nguyễn Huỳnh Trọng Nghĩa, sinh ngày 12/7/2015 chưa đủ 07 tuổi, nên Tòa án không lấy ý kiến nguyện vọng của con chung muốn sống với ai. Hiện tại, con chung là cháu Nghĩa đang do anh Th trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T cũng đồng ý để cho anh Th nuôi cháu Nghĩa, nên Hội đồng xét xử thấy cần để cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nghĩa là phù hợp.

[4.3] Về mức cấp dưỡng nuôi con: Do anh Th luôn vắng mặt, không có ý kiến, yêu cầu về việc cấp dưỡng; Chị T có ý kiến không cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự việc chị T không cấp dưỡng nuôi con. Nếu sau này các bên đương sự có tranh chấp về cấp dưỡng nuôi con sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[4.4] Về chia tài sản chung: Do anh Th cố tình vắng mặt, không có ý kiến trình bày. Ghi nhận chị T xác định không có tài sản chung, Tòa án không đề cập giải quyết. Nếu sau này, các bên đương sự có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[4.5] Về nợ chung: Do anh Th cố tình vắng mặt, không có ý kiến trình bày. Ghi nhận chị T xác định không có nợ chung, Tòa án không đề cập giải quyết, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì hai bên phải liên đới chịu trách nhiệm trong vụ án khác.

[5] Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thanh T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 6, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thanh T.

1. Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Kim Th.

2. Về nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Kim Th được quyền tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên là Nguyễn Huỳnh Trọng Nghĩa, sinh ngày 12/7/2015. Chị Tiên không phải cấp dưỡng nuôi con vì anh Th không yêu cầu.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Buộc chị Huỳnh Thanh T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nộp ngân sách Nhà Nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005301 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh Long An. Chị T đã

nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Th không phải chịu án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LA;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND thị trấn ĐH; *(để ghi vào sổ hộ tịch)*;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Quốc